

NGHIỆP DUYÊN

Chùa Cổ Châu - Bắc Ninh năm 2001

Đề tài chúng tôi nói hôm nay là Nghiệp duyên, qua đó cho thấy người Việt Nam đã thấm nhuần tinh thần Phật giáo đến tận xương tủy, chớ không phải hời hợt ngoài da.

Trước tiên, tôi giải nghĩa chữ “nghiệp”. Như trong truyện Kiều, cụ Nguyễn Du đã mở đầu bằng hai câu:

Đã mang lấy nghiệp vào thân,

Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.

Chỉ hai câu đó thôi, chúng ta thấy cụ Nguyễn Du đã thâm nhập rất sâu ý nghĩa nghiệp của đạo Phật. Bởi vì với quần chúng bình dân, lâu nay khi gặp những hoàn cảnh bất hạnh đến dồn dập, thì luôn thán oán đất trời đã làm cho họ khổ. Nhưng với cái nhìn của cụ Nguyễn Du, không phải trời đất làm cho mình khổ, mà chính nghiệp của mình làm cho ta sướng hay khổ. Biết được nghiệp ấy rồi, tự mình chuyển hóa bằng cách tu tập sửa đổi, chớ không nên than trời trách đất. Đó là một lẽ thật.

Con người luôn có bệnh đổ thừa, không chịu trách nhiệm. Mình làm gì không tốt không hay, đến khi cảnh khổ dồn dập tới thì đổ tại trời khiến, Phật xui, mà không chịu nhận tại mình. Ta làm không tốt nên quả không tốt đến là một điều hiển nhiên hợp lý thôi. Vậy mà mình cũng oán trách trời đất mới lạ chứ!

Học hiểu đạo rồi, chúng ta phải chuyển đổi nghiệp xấu thành tốt, cái dở thành cái hay, đó là tu. Đừng thán oán trách trời, trách đất mà phải trách mình trước tiên. Những gì mình đã làm, ngày nay kết quả đến đúng như hành động của mình, không sai chạy. Người không khéo tu, không nói lành, làm lành, nghĩ lành nên mọi người chung quanh ghét bỏ. Khi bị mọi người ghét kẻ ấy lại đổ thừa tại trời xui, Phật khiến cho người ta ghét mình. Có phải vô lý không?

Cho nên khi thấy người ta không thương mình thì phải tìm lý do tại sao như vậy. Vì mình không tốt, không giúp đỡ ai hết làm sao người ta thương mến gần gũi được. Như vậy đâu phải Phật trời xui khiến. Thế mà lâu nay chúng ta đổ thừa, thán oán Phật trời, như vậy có đúng không? Đó là chỗ sai lầm do không hiểu biết đúng mà ra.

Với Nguyễn Du, cụ đã thấy rõ điều đó nên không ngạc nhiên với chuyện tốt xấu lành dữ của mỗi người. Do nghiệp chi phối dẫn dắt mà có các cảnh

tốt xấu, chớ không phải một đấng thần linh nào tạo ra. Sự thật tất cả đều do con người, tự làm rồi tự chịu. Vì vậy người Việt Nam bình dân khi thấy ai khổ thường nói “tội nghiệp quá”. Hai chữ tội nghiệp nói lên ý xót thương người kia vì mê làm tạo tội lỗi, bây giờ bị quả báo phải trả nghiệp nên chịu khổ đau. Rõ ràng tinh thần nhân quả của đạo Phật đã thấm tận xương tủy dân ta.

Nếu thấy những người sanh ra trong gia cảnh tốt, khá giả, con cháu học hành đỗ đạt, thăng quan tiến chức, thì người ta hay mượn câu ca dao này để khen ngợi:

Bồi chung kiếp trước khéo tu,

Ngày nay con cháu võng dù nghênh ngang.

Võng dù đó không phải ngẫu nhiên được, mà do trước kia khéo tu, đã tạo nghiệp lành, tạo phước đức nên ngày nay con cháu mới được thừa hưởng như thế, chớ đâu phải chuyện ngẫu nhiên. Kẻ không biết lý nghiệp báo của đạo Phật, cứ đổ thừa oán trách trời đất, xã hội bất công. Nhưng sự thật gốc từ mình ra, chớ không phải bên ngoài đến. Ta không khéo, không tạo nhân tốt nên phải khổ. Bây giờ tự biết điểm dở của mình, cố gắng sửa thì sẽ hết. Nên nhớ nghiệp từ lời nói, hành động, ý nghĩ mà ra nên ta phải thường xuyên quán sát ba nghiệp của mình. Lời nói, hành động, ý nghĩ xấu tạo thành nghiệp ác, thì sẽ chuốc quả ác. Lời nói, hành động, ý nghĩ tốt tạo thành nghiệp lành thì được hưởng quả tốt.

Như vậy nghiệp có thể chuyển đổi được. Như ta biết mọi người ghét mình vì lời nói không hay, cộc cằn. Bây giờ muốn mọi người thương, ta sửa lại nói những lời hiền lành, dịu dàng, hòa nhã. Như vậy chuyển ghét thành thương là chuyển khẩu nghiệp hoặc thân nghiệp của mình. Miệng đã làm cho người ghét, thì bây giờ cũng chính miệng đổi lại làm cho người thương, chớ cứ đổ thừa trời đất thì biết chừng nào ta mới sửa đổi những thói hư tật xấu của mình. Thấy người ta ghét nói tại trời khiến như thế thì sẽ không bao giờ sửa lỗi. Biết vậy rồi chúng ta chuyển đổi lại, bỏ những lời hung ác dữ dằn, nói lời hiền hòa đức hạnh thì tự nhiên mọi người chung quanh sẽ thương mến. Đó là người khéo tu.

Chúng ta nhìn nhận nghiệp do mình làm nên có các quả khổ thì mới sửa đổi được. Còn đổ thừa cho trời thì vô phương cứu chữa, bởi biết trời ở đâu mà tìm để xin sửa. Đó là lẽ thật. Như ý mình ganh ghét người này oán thù kẻ nọ thì chắc chắn người ta không thương mình được. Bây giờ muốn người ta thương thì mình phải chân thành thương mến mọi người. Chân thành nghĩ điều lành, làm việc lành,

giúp đỡ mọi người, không oán ghét ai thì làm gì có chuyện người ta ghét mình.

Nghiệp từ thân, miệng, ý mà ra thì cũng phải từ thân, miệng, ý mà thay đổi. Có thay đổi là biết tu, không thay đổi là không biết tu. Vậy tu là chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện, chớ không có gì khác. Cụ Nguyễn Du đã thấy rõ lẽ đó, nên mới nói:

Đã mang lấy nghiệp vào thân,

Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.

Không phải trời phạt, không phải trời hành mà chính nghiệp ác mình gây ra khiến cho ta phải khổ. Các bậc Cổ đức xưa kia đã hiểu được đạo Phật một cách thấu đáo nên răn dạy con cháu rất nhiều về điều này. Ngày nay nhiều khi chúng ta nói những câu nghe rất thâm nhập đạo lý, nhưng bản thân lại không biết chân giá trị đạo lý đó, nên ít khi nào chấp nhận hoàn cảnh hiện thực mình đang sống. Như khi nghe người ta nói xấu về mình, liền nổi sân đùng đùng mà không chịu nghĩ lại tại sao người ta nói xấu mình? Nếu không có cái gì oán hờn với mình thì gặp ta họ chửi mắng làm gì cho sanh chuyện? Cũng tại ta thế nào nên thiên hạ mới tức giận nói xấu mình. Nếu xét nét như vậy, ta sẽ không giận dữ lên mà còn dịu giọng với người kia: Anh chị nhớ xem tôi đã làm gì cho anh chị phiền lòng, xin cho biết để tôi sửa đổi lại. Nghe thế, ai còn giận mình nữa. Như vậy có phải đổi dữ làm lành không? Còn người ta đã tức, đã giận mà mình phản đối lại thì họ càng tức giận thêm. Nghiệp chồng lên nghiệp, oan oan tương báo, biết bao giờ mới hết.

Cho nên xóm giềng méch lòng nhau phần nhiều là tại hiểu lầm. Rồi không ai chịu nghe ai, nên cứ phân đối, làm khổ cho nhau. Những lời nói vô nghĩa mà mình chụp lấy để cãi lại thì thật là nóng nảy đại đột làm sao! Thí dụ người ta mắng “bồ mày”, mình liền giận lên, muốn tát tai người ta. Nhưng xét kỹ lại, họ nói bồ mày lẽ ra ta phải cảm ơn chứ: “Cảm ơn anh nhắc đến bồ tôi.” Nói “bồ mày” chớ có gì đâu mà giận dữ vậy, có phải người ta hay làm khổ cho nhau một cách vô lý không?

Nghe nói “bồ mày”, nghĩ rằng người ta nhắc tới bồ mình thì tốt quá, có gì phải giận, thế là mọi chuyện đều tốt đẹp. Đó là những lẽ thật lợi ích vô cùng, mà chúng ta lại không hiểu. Động tới thì la, động tới thì cãi nhau mà không chịu nhìn cho tường tận lẽ thật của sự việc. Từ những chuyện nhỏ người ta cứ gây sự để trở thành chuyện lớn. Do đó Phật bảo chúng sanh si mê rất đáng thương xót lắm vậy!

Chúng ta học Phật là để có cái nhìn đúng lẽ thật, không nên nhìn một cách hời hợt bên ngoài, rồi

sanh ra những ý niệm hơn thua, phải quấy, tranh đấu vô ích. Phải thấy được lẽ thật của cuộc đời như vậy, để chúng ta tu sửa cho mình và giúp mọi người có cuộc sống an lạc thanh thoi trong hiện đời, mà cũng là biết lo cho đời sau của mình được tốt đẹp hơn.

Gần đây có nhiều người nói nhin là ngu. Nhưng xét kỹ nhin có ngu không? Như người ta nói mình ngu như con bò, ta vẫn thản nhiên đáp: “Phải tôi ngu, vì người xưa bảo càng học thấy càng dốt, thế thì không ngu sao được.” Nói vậy là ngu hay không ngu? Còn ta lớn tiếng cãi với họ thì rõ ràng mình ngu mất rồi.

Nếu chúng ta sáng suốt nhận định đúng thì cuộc sống an nhàn, thoải mái, không phiền hà ai. Tại vì mình cố chấp quá, động tới là nổi tức, nổi nóng nên sanh ra bao nhiêu chuyện không tốt. Đã tạo nghiệp ác nghiệp dữ với người thì người trả lại ta nghiệp ác, nghiệp dữ thôi. Cứ thế chồng chất những thứ xấu ác, không có ngày cùng. Ngày nay học hiểu đạo lý rồi, chúng ta phải chừa bỏ những thứ xấu ác, làm những điều tốt điều lành, đó là tu.

Nghiệp không có hình tướng, không thật nhưng đã gây tạo thì nó không mất, chỉ có thể chuyển đổi thôi. Dù tai nạn xảy ra, tất cả sự vật bên ngoài bị tiêu hoại, chớ nghiệp theo sát bên mình không bao giờ mất. Vì vậy chúng ta phải sợ nghiệp ác, nghiệp dữ. Dè dặt nói lời cẩn thận, đừng làm buồn lòng người. Làm việc gì nhớ đừng để cho người phải khổ. Nghĩ điều gì cũng cẩn thận suy đi xét lại, đừng nghĩ xấu nghĩ oan cho ai. Không nghĩ xấu cho người, không nói lời dữ với người, không làm đau khổ người, đó là tu. Tu như vậy có hiền chưa? Đó mới gọi là người hiền.

Nhưng Phật tử chúng ta tu mà chưa hiền. Chưa hiền là tôi nói nhẹ nhệ đó, chớ nói thẳng là quý vị tu mà còn dữ quá. Người ta động tới thì la vang trời, vang đất không ai chịu nổi, có phải xấu hổ cho Phật không, dạy đệ tử không được thì xấu hổ chớ sao! Cho nên tu mà chưa hiền thì chưa phải là người thật tu.

Chúng ta hiền thì mọi người chung quanh đều thương mến. Nếu một gia đình người chồng, người vợ đều hiền lành như vậy thì gia đình đó có cãi vã nhau không? Có thể ly dị nhau không? Đâu có chuyện đó. Nên một gia đình tu hiền là một gia đình hạnh phúc. Một xóm một làng tu hiền là xóm làng bình an. Một đất nước dân chúng tu hiền là một quốc gia ấm no thanh bình, văn minh giàu mạnh.

Như vậy chúng ta tu là đem lại sự an lành cho bản thân, đem lại hạnh phúc cho gia đình, đem lại sự tốt đẹp cho thôn xóm, đem lại ấm no thanh vượng cho

đất nước. Đó là lợi ích thiết thực, là chân giá trị của sự tu. Chớ không phải đi chùa cúng Phật, lạy hít hà như quý trọng tha thiết với Phật lắm, mà ra khỏi chùa ai động tới thì la động lên. Phật đâu có cần mình tu với Ngài, mà cần ta tu với chúng sanh kia. Phật không ăn, không uống, không buồn, không giận thì tu với Ngài làm gì?

Thậm chí có Phật tử lại hiểu lầm, tu theo Phật là tới ngày rằm, ba mươi hay ngày vía đi chùa cúng Phật, lạy Phật. Rồi lâm râm khẩn Phật cho con làm ăn phát tài, gia đình con được mạnh khỏe bình an, con cháu đỗ đạt. Cúng Phật chừng một đĩa quả mà xin lại bấy nhiêu đó, tu gì mà tham quá chừng, Phật nào chứng cho.

Phật dạy bỏ tham, sân, si. Tu là đừng tham, đừng nóng giận, đừng si mê mà mình lại tham, lại nóng giận, lại si mê nhiều hơn. Đó là sai lầm, là không hiểu Phật, làm sao gọi là tu được. Chúng ta phải nhớ tu là sửa đổi, là chuyển những hành động, lời nói, ý nghĩ không tốt thành hành động, lời nói, ý nghĩ tốt. Như vậy mới đúng ý nghĩa tu. Đó là nói về chữ “Nghịệp”.

Bây giờ nói đến chữ “Duyên”. Từ “nghịệp duyên” này người đời rất thường nhắc tới. Duyên là sao? Người Việt Nam chúng ta hiểu chữ duyên rất thâm mật, rất sâu kín chớ không phải thường. Như cha mẹ có đứa con hoặc trai hoặc gái, định nơi gả cưới cho chúng nó mà chúng nó không ưng. Khi cha mẹ cố ép uống, những người láng giềng hay thân thuộc liền khuyên: “Ép dầu ép mỡ chớ ai nỡ ép duyên.” Nghĩa là duyên của nó ở đâu thì nó ở đó, chớ đừng ép. Cho nên gặp nhau là có duyên, không phải bỗng dưng mà gặp. Rõ ràng dân tộc ta rất thâm nhuần chữ duyên của đạo Phật.

Khi thấy người nào ăn nói dễ thương, người ta hay khen “chị đó ăn nói có duyên quá”. Ăn nói có duyên là sao? Nói ra ai cũng ưa, ai cũng chịu nghe, gọi là ăn nói có duyên. Ngược lại người nào mở miệng ra thiên hạ muốn bịt tai, không thèm nghe thì chê: “Kẻ đó ăn nói vô duyên quá.” Vô duyên tức không có duyên với ai hết, nên người ta không chịu nghe. Dân ta ứng dụng chữ duyên để giải thích những tình cảm, hoàn cảnh... trong cuộc sống của mình rất nhuần nhuyễn.

Vậy chữ duyên trong nhà Phật chỉ cái gì? Chỉ cho tất cả chúng sanh sanh ra đời đều có duyên trước. Đã tạo duyên trước rồi nên ngày nay mới gặp lại nhau, gọi là hợp duyên. Trong kinh kể đức Phật Thích-ca sau khi thành đạo, mỗi sáng trước khi đi giáo hoá hay khát thực, Ngài dùng thiên nhãn quán sát nơi nào, người nào có duyên với mình, Ngài mới đến đó vừa để khát thực, vừa để độ họ, gọi là Phật hóa hữu duyên nhân tức Phật độ người có

duyên với Ngài.

Quý vị thấy các thầy Tỳ-kheo, các cô Tỳ-kheo ni đắp y được cắt ra từng mảnh rồi ráp lại, giống như từng thửa ruộng ngoài đồng. Mảnh thì dài mảnh thì ngắn, trên có cái bờ. Tại vì hồi xưa đức Phật thấy người nông phu ở Ấn Độ làm ruộng cũng chia từng thửa, hoặc dài hoặc ngắn, mỗi thửa đều có cái bờ, Ngài mới chế ra y của thầy Tỳ-kheo đắp được kết lại từ nhiều miếng vải như những thửa ruộng dài, ngắn khác nhau. Y đó gọi là “phước điền y”, nghĩa là áo ruộng phước. Tại sao gọi là áo ruộng phước? Bởi vì khi các thầy Tỳ-kheo đắp y đó đi khát thực, người Phật tử hoặc chưa phải Phật tử tới sát bát cúng dường cơm là gieo duyên với các thầy. Gieo duyên tức là như đem hạt giống tốt gieo vào ruộng phước của thí chủ đó.

Ngày nay chư Tăng Ni ở Việt Nam chúng ta đi khát thực rất ít, mà phần nhiều ở tại chùa. Cho nên quý Phật tử tới chùa cúng là gieo duyên với Tam Bảo. Nhờ gieo duyên với Tam Bảo nên mới biết được Phật pháp, biết nghe quý thầy nhắc nhở tu hành. Quý vị cúng dường gọi là gieo duyên, còn Tăng Ni nhận của cúng dường ấy gọi là kết duyên, nếu nói bình dân một chút là nhận nợ. Phật tử gieo duyên với ai thì người nhận duyên đó nợ với quý vị. Cho nên thế gian có từ “duyên nợ” là vậy.

Chúng ta nhận của người cúng dường tức là thiếu nợ. Đừng nghĩ người ta cúng cho mình rồi thì tự ý dùng, tha hồ thụ hưởng không có nợ nần gì cả. Không phải vậy. Cúng tức là gieo duyên, mà gieo duyên thì người nhận phải mắc nợ. Như vậy người được cúng nhiều đừng hãnh diện mình phước đức sâu dày, tài trí nhiều nên người ta cúng nhiều. Phải luôn lo sợ người ta cúng nhiều là mình nợ nhiều, mà nợ thì phải trả. Vì vậy Phật tử gieo duyên với chư Tăng, chư Ni thì chư Tăng, chư Ni có bổn phận phải trả nợ, bằng cách nỗ lực tu hành cho tốt, để có đủ tài đức giáo hóa Phật tử cùng tu, cùng được lợi ích như mình.

Như thế gian, người nào học hành giỏi mà nhà nghèo phải vay nợ để học. Khi thành tài rồi nhưng chưa có tiền để trả nợ cho chủ, người chủ không đòi tiền mà bắt dạy lại cho con cháu họ. Đó cũng là một hình thức trả nợ. Cũng vậy quý thầy, quý cô tu đời này cho khá, đời sau tu hay hơn nữa để khi gặp lại Phật tử giảng dạy, chỉ bảo cho họ biết tu hành. Đó là trả nợ. Như Phật tử ở đây khi xưa chắc cũng có gieo duyên với tôi, nên tôi mới tới giảng dạy Phật pháp cho quý vị. Đó là tôi trả nợ những Phật tử có duyên với tôi.

Duyên nợ của thế gian thì hơi khác. Thí dụ vợ chồng gặp nhau, ban đầu thương mến lắm nhưng về sau tâm ý không hợp, cãi lẩy rồi sanh nhiều

chuyện vui buồn, nhưng bỏ thì bỏ không đành. Vì vậy họ nói tại mắc nợ trả chưa hết. Duyên nợ ở thế gian là vậy. Còn duyên nợ trong đạo lại khác.

Trong đạo, người gieo duyên và người nhận nợ đều phải cố gắng tu, cố gắng đem chánh pháp chỉ dạy cho đời này và nhiều đời sau được lợi lạc. Không như người thế gian phải chịu đựng để trả nợ cho nhau. Cho nên giáo hóa người là cách trả nợ trong đạo, cao thượng tốt đẹp hơn cách trả nợ của thế gian.

Hiểu duyên nợ trong đạo rồi, mới biết ai thọ nhận nhiều thì nợ lắm, chớ không nên nghĩ phước nhiều. Do thấy nợ nhiều nên ráng tu để có đủ khả năng đền trả lại cho người, bằng cách giáo hóa hướng dẫn thí chủ tu tập. Nên trong các cách trả nợ, làm thầy là cách trả nợ cao thượng nhất, nhưng nên nhớ cũng chỉ là trả nợ thôi, không có gì phải kiêu hãnh cả.

Cho nên cúng Phật là để gieo duyên, mà đã là gieo duyên thì khỏi khẩn gì hết. Cúng dường Tam Bảo nguyện cho Tam Bảo thường còn, để chúng con có chỗ nương tựa tu hành. Đó là tâm niệm chân chánh, hợp đạo lý. Chớ cúng dường mà xin Phật cho cái này, cái kia thì không được. Vì Phật đã từng bảo: “Ta không có quyền ban phước xuống họa cho ai.” Phật chỉ là một vị Đạo sư, tức ông thầy dẫn đường, chỉ cho chúng sanh tránh con đường khổ, đi con đường lành, đó là bổn phận của một bậc Đạo sư.

Nếu Phật có quyền ban phước xuống họa thì Ngài đâu cần dạy chúng ta tu, thực hành đúng đạo lý nhân quả. Đạo lý nhân quả dạy người gieo nhân lành thì sẽ hưởng quả lành, gieo nhân ác thì chịu quả ác. Lành dữ khổ vui đều từ nhân mình đã gieo mà có, chớ không phải Phật cho. Thí dụ anh nông dân làm ruộng rất tin Phật, cứ nghĩ cầu Phật ban cho được mùa. Vì vậy tới mùa anh không chịu gieo giống mà cứ chấp tay cầu Phật cho con năm nay bội thu. Chấp tay cầu hoài như vậy, cuối mùa anh được gì? Một thảm cỏ xanh.

Nếu hiểu được lý nhân quả muốn được mùa trước hết phải lựa giống tốt. Lựa được giống rồi còn phải cày bừa cho đất tơi ra, nhổ cỏ sạch, rải phân gieo giống xuống. Gieo giống rồi phải chăm lo săn sóc phân nước đầy đủ, phòng ngừa sâu cỏ... như vậy tới mùa mới thu hoạch tốt được. Nhân tốt thì quả tốt, chớ Phật nào can dự vào việc đó. Đây là một lẽ thật.

Cho nên đạo Phật dạy chúng ta tu bằng lẽ thật, bằng chân lý chớ không phải tu bằng tưởng tượng. Quý Phật tử tưởng tượng nhiều quá. Tưởng Phật sẽ ban phép cho mình đủ thứ, muốn gì được nấy,

đó là trái với đạo lý, trái với sự thật. Nên người biết tu, hiểu đạo rồi tự chịu trách nhiệm với các hành động, việc làm của mình, không đổ thừa cũng không ý lại hay trông chờ vào ai.

Chẳng những Phật dạy lý nhân duyên, mà các nhà Nho cũng thường nói: “Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, vô duyên đối diện bất tương phùng.” Người có duyên với nhau dầu cách xa ngàn dặm cũng có thể gặp gỡ được, còn người không có duyên dầu đối diện trước mặt cũng không thấy nhau. Tại sao? Bởi vì chưa có gieo duyên nên không thương mến, vì vậy tuy đối diện nhưng chỉ ngó ngang, chớ có nhìn đâu mà thấy. Rõ ràng do duyên trước mình đã gây dựng, nên ngày nay vừa gặp lại dù không nhớ gì hết nhưng vẫn có cảm tình.

Có nhiều người nói, tôi học hành cũng khá mà sao xin việc chỗ nào người ta cũng chê, tới đâu không ai chịu nhận. Ngược lại người khác chẳng hơn tôi bao nhiêu mà tới đâu người ta cũng nhận. Thế là họ trách xã hội bất công, nhưng không ngờ thấy mặt mình không ai ưa hết thì nhận sao được. Muốn người ta nhận làm việc thì mình phải dễ thương một chút, chớ vừa thấy đã không ưa làm sao nhận được. Cái ưa hay không ưa đó dường như một phản xạ tự nhiên, không phải suy nghĩ gì cả, cũng không do thành kiến riêng tư, như vậy rõ ràng là do duyên từ trước.

Bởi đời trước ta không khéo tu, không tạo duyên lành nên bây giờ phải chịu cảnh như vậy. Biết thế ta không than thân trách phận, cứ vui vẻ cố gắng sửa đổi những điểm dở của mình, làm lành, giúp đỡ mọi người, dần dần ta sẽ cảm hóa mọi người khiến ai thấy cũng thương, chừng đó làm gì cũng dễ thành công. Ngày nay thiếu duyên chúng ta gieo duyên để sau này gặp lại ai cũng thương cũng mến hết. Đó là người biết tu.

Trên đường tu, không phải làm cái gì màu nhiệm, linh thiêng mới gọi là tu. Chúng ta sửa duyên xấu thành tốt. Thí dụ mình bị nhiều người ghét thì biết đời trước thiếu gieo duyên lành. Bây giờ ráng tạo duyên lành, để sau này ai cũng thương mến, chớ không giận không trách ai. Tự trách mình, tự sửa mình là người có thể chinh phục được tất cả. Tu như vậy dễ hay khó, thực tế hay tưởng tượng? Nên tu Phật rất thực tế, không phải tưởng tượng viển vông, cũng không phải quá khó, chỉ tại chúng ta không hiểu nên thành khó, thành sai lầm.

Hôm nay tôi tới đây trước là viếng chùa, sau thăm tất cả quý vị, đồng thời có lời nhắc nhở tất cả Phật tử khéo tu để đời này bớt khổ và đời sau càng tốt đẹp hơn. Chúc tất cả quý vị được nhiều lợi lạc khi học hiểu và thực hành đúng chánh pháp. Đó là chỗ mong mỏi nhất của chúng tôi.